

Bản án số: 97/2024/HS-ST
Ngày: 28 - 9- 2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NGŨ HÀNH SƠN- TP. ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Văn Lâm

Các Hội thẩm nhân dân: - Ông Trần Văn Sơn

- Ông Nguyễn Tuấn Ngọc

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Hoàng - Là Thư ký Tòa án nhân dân quận Ngũ Hành Sơn

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ngũ Hành Sơn tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thanh Trà - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 9 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Ngũ Hành Sơn, TP . xét xử sơ thẩm công khai, vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 95/2024/TLST-HS ngày 16 tháng 9 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 95/2024/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 9 năm 2024 đối với bị cáo:

TRẦN DUY CHÍNH. Sinh năm: 1998, tại tỉnh Quảng Nam;

Nơi đăng ký HKTT: Khối phố N, phường Đ, thị xã Đ, tỉnh Quảng Nam; Nghề nghiệp: Lao động phổ thông; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; thẻ CCCD: 049098011392. Con ông Trần M (C) và bà Nguyễn Thị H (C); Bản thân chưa có vợ con; Tiền án: Không; Tiền sự: Ngày 18/01/2023, bị Công an quận H, TP . xử phạt vi phạm hành chính về hành vi buôn bán hàng cấm với số tiền 20.000.000 đồng (Chính chưa nộp phạt); bị bắt ngày 04/5/2024- Có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Phan Viết K. Sinh năm: 2000

Trú tại: Khối phố C, phường Đ, thị xã Đ, tỉnh Quảng Nam- Vắng mặt;

2. Ông Trương Nguyễn Hoài N. Sinh năm: 1977

Trú tại: T, xã Đ, thị xã Đ, tỉnh Quảng Nam- Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 20 giờ ngày 04/5/2024, lực lượng phòng chống ma túy - Đồn Biên phòng N2 phát hiện Trần Duy C đang điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 92CA-047.18 đến đoạn ngã tư đường T - N (thuộc: phường H, quận N) có biểu hiện nghi vấn liên quan đến ma túy nên tiến hành kiểm tra. Qua kiểm tra, phát hiện trong túi quần phía trước bên trái của Trần Duy C đang mặc có 01 gói ni lông kích thước (4x7)cm bên trong có chứa tinh thể màu trắng. C khai nhận là ma túy loại Ketamine của C vừa mua để mang đi bán cho người tên “H1” nhưng chưa kịp bán thì bị lực lượng phòng chống ma túy - Đồn Biên phòng N2 phát hiện, lập biên bản phạm tội quả tang và tạm giữ tang vật.

Quá trình điều tra làm rõ: Do muốn có tiền tiêu xài cá nhân, C đã nhiều lần mua ma túy của đối tượng tên “Vỹ” (không rõ nhân thân, lai lịch; quen biết ngoài xã hội) tại phường V, thị xã Đ, tỉnh Quảng Nam để bán lại kiếm lời. Trong đó xác định được 05 lần cụ thể như sau:

Lần 1: Khoảng giữa tháng 4 năm 2024, Phan Viết K liên hệ qua mạng xã hội Zalo của Trần Duy C hỏi mua 02 viên ma túy thuốc lắc. C đồng ý bán cho K với số tiền 600.000 đồng và hẹn giao dịch tại khu vực gần khu công nghiệp tại Đ - Đ, thị xã Đ, tỉnh Quảng Nam. Sau đó, C mua của “Vỹ” 02 viên ma túy thuốc lắc với số tiền 500.000 đồng và mang đến điểm hẹn bán cho K. Số tiền 100.000 đồng thu lợi từ việc bán ma túy, C sử dụng tiêu xài cá nhân hết.

Lần 2: Ngày 28/4/2024, Phan Viết K tiếp tục liên hệ qua mạng xã hội Zalo của Trần Duy C hỏi mua “nửa hộp 5” ma túy loại Ketamine. C đồng ý bán với số tiền 2.800.000 đồng và hẹn địa điểm giao dịch mua bán ma túy tại khu vực trước quán K1 (tại: TP ., tỉnh Quảng Nam). Sau đó, C nhắn tin tài khoản ngân hàng V1 của C số 104140388 cho K và K đã chuyển khoản vào tài khoản của C 2.000.000 đồng và xin nợ lại số tiền 800.000 đồng. Sau khi nhận được tiền của K, C liên lạc với “V” mua ma túy với số tiền 2.500.000 đồng và “Vỹ” cho C nợ số tiền 800.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, C mang đến điểm hẹn bán K. Số tiền 300.000 đồng thu lợi từ việc bán ma túy, C sử dụng tiêu xài cá nhân hết.

Lần 3: Khoảng cuối tháng 4 năm 2024, Trương Nguyễn Hoài N liên hệ qua ứng dụng Messenger mạng xã hội Facebook có tên “Trương Nguyễn Hoài N” với Trần Duy C mua hỏi “01 hộp 5” ma túy loại Ketamine. C đồng ý bán với số tiền 3.500.000 đồng và hẹn N đến khu vực ngã ba cây xoài (thuộc: phường Đ, thị xã Đ, tỉnh Quảng Nam) giao dịch mua bán ma túy. Sau đó, C mua của “Vỹ” “01 hộp 5” ma túy loại Ketamine với số tiền 3.000.000 đồng và mang đến điểm hẹn bán ma túy cho N. Số tiền 500.000 đồng thu lợi bất chính từ việc bán ma túy này, C sử dụng tiêu xài cá nhân hết.

Lần 4 và lần 5: Khoảng 18 giờ 10 phút ngày 04/5/2024, C đang ở nhà thì đối tượng tên “H1” (quen biết ngoài xã hội, không rõ lai lịch) liên lạc với C qua mạng xã hội T hỏi mua “nửa hộp 5” ma túy loại Ketamine. C đồng ý bán với số tiền 3.000.000 đồng và hẹn H1 đến ngã tư T và N (thuộc quận N, TP .) để giao dịch. Khoảng 10

phút sau, Trương Nguyễn Hoài N sử dụng ứng dụng Messenger mạng xã hội Facebook liên lạc với C để hỏi mua “01 hộp 5” ma túy loại Ketamine. C đồng ý bán cho N với số tiền 3.500.000 đồng và hẹn N đến ngã ba T (tại: phường Đ, thị xã Đ, tỉnh Quảng Nam) để giao dịch. Đến khoảng 19 giờ 00 cùng ngày, C điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 92CA-047.18 từ nhà của C đến phường V, thị xã Đ, tỉnh Quảng Nam liên lạc với “Vỹ” (thông qua mạng xã hội T) hỏi mua “1,5 hộp 5” ma túy loại Ketamine với số tiền 6.000.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, C đi đến ngã ba T bán cho N “01 hộp 5” ma túy loại Ketamine rồi tiếp tục đi đến ngã tư T và N để bán ma túy cho “H1”. Khi đang trên đường đi đến điểm hẹn để bán ma túy cho “H1” thì bị Đoàn Biên phòng N2 kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang như trên.

Truy xét tổng khối lượng ma túy trong 05 lần mua bán trái phép chất ma túy của C là 17,244 gam ma túy loại Ketamine (dưới 20 gam).

* Tang vật thu giữ:

- 01 gói ni lông kích thước (4x7) cm bên trong có chứa tinh thể màu trắng (ký hiệu bì niêm phong A1)

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu trắng, số imel: 353730395189314, gắn sim số: 0784547915.

- 01 xe mô tô Honda, loại Vario, màu đỏ đen, biển kiểm soát 92CA-047.18, số khung: MH1JM4116NK886905, số máy: JM41E1885416.

Lực lượng phòng chống ma túy - Đoàn Biên phòng N2 tiến hành khám xét nơi ở của C nhưng không thu giữ được đồ vật, tài liệu gì liên quan đến ma túy.

Kết quả xét nghiệm ma túy: Chính dương tính với ma túy tổng hợp.

Tại Kết luận giám định số 353 ngày 09/5/2024 của Phòng K2 Công an T1.Đà Nẵng xác định: Tinh thể màu trắng ký hiệu A1 gửi giám định là ma túy loại Ketamine, khối lượng mẫu A1 là 2,874 gam.

Với nội dung trên tại bản Cáo trạng số 91/CT-VKS-NHS, ngày 16/9/2024 của Viện kiểm sát nhân dân quận Ngũ Hành Sơn, TP . đã truy tố bị cáo Trần Duy C về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ngũ Hành Sơn, TP . thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm đã truy tố như cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Trần Duy C phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Trần Duy C mức hình phạt tù 08 năm đến 08 năm 06 tháng tù.

Áp dụng khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự, đề nghị phạt bổ sung đối với bị cáo C từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng.

* **Về phần xử vật chứng và tài sản tạm giữ:** Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Đề nghị tịch thu tiêu hủy của Trần Duy C:

01 bì thư trắng, niêm phong ký hiệu A1 là mẫu giám định hoàn trả, số kết luận giám định 353 ngày 09/5/2024 của Phòng K2 Công an T2; 01 sim điện thoại số 0784547915, niêm phong ký hiệu A2;

- Đề nghị tịch thu sung công quỹ Nhà nước của Trần Duy C:

01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Vario, màu đỏ đen, biển kiểm soát 92CA-047.18, số khung: MH1JM4116NK886905, số máy: M41E1885416; 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu trắng Imeal: 353730395189314 thu giữ của Trần Duy C;

Đề nghị truy thu số tiền thu lợi bất chính 1.400.000 đồng, là số tiền mà bị cáo C có được từ các lần mua bán trái phép chất ma túy mà có để sung công quỹ Nhà nước.

Những người tham gia phiên tòa không có ý kiến gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Trần Duy C đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo, xét lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu điều tra thu thập đầy đủ có tại hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở để xác định như sau:

Để có tiền tiêu xài cá nhân, trong khoảng thời gian từ giữa tháng 4 năm 2024 đến ngày 04/5/2024, Trần Duy C đã nhiều lần mua ma túy của người tên “V” và bán trái phép cho người khác, trong đó xác định được cụ thể 05 lần như sau:

Lần 1: Khoảng giữa tháng 4 năm 2024, C bán cho Phan Viết K 02 viên ma túy thuốc lắc với số tiền 600.000 đồng tại khu vực gần khu công nghiệp Đ - Đ, thị xã Đ, tỉnh Quảng Nam.

Lần 2: Ngày 28/4/2024, C bán cho Phan Viết K “nửa hộp 5” ma túy loại Ketamine với số tiền 2.800.000 đồng tại trước quán K1, thuộc thành phố H, tỉnh Quảng Nam.

Lần 3: Khoảng cuối tháng 4 năm 2024, C bán cho Trương Nguyễn Hoài N “01 hộp 5” ma túy loại Ketamine với số tiền 3.500.000 đồng tại khu vực ngã ba cây xoài, thuộc phường Đ, thị xã Đ, tỉnh Quảng Nam.

Lần 4: Khoảng 19 giờ ngày 04/5/2024, C bán “nửa hộp 5” ma túy loại Ketamine cho Trương Nguyễn Hoài N tại ngã ba T, tại phường Đ, thị xã Đ, tỉnh Quảng Nam.

Lần 5: Lúc 20 giờ ngày 04/5/2024, C cất giấu là 2,874 gam ma túy loại Ketamine trong người và đứng tại ngã tư đường T - N, thuộc phường H, quận N, TP . chờ bán ma túy cho người tên “H1” nhưng chưa kịp bán thì bị Đồn Biên phòng N2 phát hiện.

Như vậy, tổng khối lượng ma túy Ketamine trong 5 lần mua bán trái phép chất ma túy của C là 17,244 gam.

Tổng số tiền thu lợi bất chính của Trần Duy C trong các lần mua bán trái phép chất ma túy nêu trên là 1.400.000 đồng.

[3] Hành vi trên của bị cáo Trần Duy C đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự như cáo trạng số 91/CT-VKS-NHS, ngày 16/9/2024 của Viện kiểm sát nhân dân quận Ngũ Hành Sơn, TP . đã truy tố là có căn cứ đúng pháp luật.

Xét tính chất vụ án và hành vi phạm tội của bị cáo Trần Duy C là nghiêm trọng. Mặc dù biết rõ tác hại của ma túy và pháp luật nghiêm cấm nhưng bị cáo vẫn cố tình mua bán trái phép ma túy. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm tới chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất ma túy, xâm phạm trật tự, an toàn xã hội, hủy hoại sức khỏe con người. Hành vi trên của bị cáo đã gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an của xã hội, gây bất bình trong quần chúng nhân dân trên địa bàn TP . nói chung và trên địa bàn quận N nói riêng, bị cáo phạm tội hai lần trở lên là tình tiết định khung được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự. Bản thân bị cáo làm việc bốc xếp hàng hoá ở chợ đầu mối với thu nhập hàng tháng khoảng 6.000.000 đồng và là nguồn thu nhập chính nuôi sống bản thân. Do đó, không có căn cứ áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự phạm tội có tính chất chuyên nghiệp. Vì vậy, Hội đồng xét xử cần xử phạt bị cáo mức án tương xứng với hành vi bị cáo đã gây ra, xử cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Song xét thấy trong quá trình điều tra cũng như tại phiên toà hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bà nội của bị cáo có công với nước, được Nhà nước tặng thưởng huy chương kháng chiến chống Mỹ hạng nhì nên áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt khi lượng hình.

Đối với đối tượng tên “Vỹ” (người bán ma túy cho C) và đối tượng tên “H1” (người mua ma túy của C), hiện chưa xác định được nhân thân, lai lịch Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận N tiếp tục xác minh xử lý sau là có cơ sở.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của C, Công an quận N xử phạt vi phạm hành chính là có căn cứ.

Đối với Phan Viết K và Trương Nguyễn Hoài N có hành vi mua ma túy của C về sử dụng nhưng hiện không thu giữ tang vật nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận N không đề cập xử lý là có cơ sở.

[4] Xét về vật chứng:

Đối với 01 bì thư trắng, niêm phong ký hiệu A1 là mẫu giám định hoàn trả, số kết luận giám định 353 ngày 09/5/2024 của Phòng K2 Công an T2; 01 sim điện thoại số 0784547915, niêm phong ký hiệu A2. Xét cần tuyên tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 xe mô tô biển kiểm soát 92CA-047.18; loại xe: hai bánh từ 50-175cm³; nhãn hiệu: Honda; số loại: Vario 125; màu sơn: đỏ đen; dung tích: 124cm³; số máy: JM41E1885416; số khung: MH1JM4116NK886905 và 01 điện thoại di

động hiệu Iphone màu trắng Imeil: 353730395189314, niêm phong ký hiệu A2. Xét thấy cần tuyên tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Đối với số tiền 1.400.000 đồng, là số tiền mà bị cáo C có được từ các lần mua bán trái phép chất ma túy mà có. Xét đây là số tiền do bị cáo thu lợi bất chính, nên truy thu sung công quỹ Nhà nước.

[5]Hội đồng xét xử xét lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ngũ Hành Sơn tại phiên tòa về căn cứ các điều luật áp dụng cũng như đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo là có cơ sở nên Hội đồng xét xử sẽ xem xét khi lượng hình.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Trần Duy C phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Bị cáo Trần Duy C 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt, ngày 04/5/2024.

* Hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự, phạt bị cáo Trần Duy C 10.000.000 đồng.

Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tuyên tịch thu tiêu hủy: 01 bì thư trắng, niêm phong ký hiệu A1 là mẫu giám định hoàn trả, số kết luận giám định 353 ngày 09/5/2024 của Phòng K2 Công an T2; 01 sim điện thoại số 0784547915, niêm phong ký hiệu A2;

Tuyên tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 xe mô tô biển kiểm soát 92CA-047.18; loại xe: hai bánh từ 50-175cm³; nhãn hiệu: Honda; số loại: Vario 125; màu sơn: đỏ đen; dung tích: 124cm³; số máy: JM41E1885416; số khung: MH1JM4116NK886905 và 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu trắng Imeil: 353730395189314, niêm phong ký hiệu A2;

Vật chứng trên hiện Chi cục thi hành án dân sự quận Ngũ Hành Sơn, TP . đang tạm giữ theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 23/9/2024.

Truy thu số tiền thu lợi bất chính của Trần Duy C 1.400.000 đồng, để sung quỹ Nhà nước.

Án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự. Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án, bị cáo phải chịu 200.000 đồng.

Án xử công khai sơ thẩm, báo cho bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, ngày 28/9/2024.

Riêng người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao án hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND quận NHS;
- VKSND TP. Đà Nẵng;
- Công an quận NHS;
- Công an trại tạm giam TP. Đà Nẵng;
- Chi cục THADS quận NHS;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Văn Lâm